

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~814~~ /KBĐN-KTNN

Đồng Nai, ngày 20 tháng 12 năm 2021

V/v hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán
niên độ 2021 trên TABMIS

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;
- Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước (NSNN); Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN và các văn bản khác có liên quan;

Thực hiện Công văn số 6565/KBNN-KTNN ngày 15/12/2021 của Kho bạc Nhà nước (KBNN) về việc hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2021 trên TABMIS;

Để chuẩn bị cho công tác khóa sổ kế toán niên độ năm 2021, KBNN Đồng Nai đề nghị các cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN, chủ đầu tư, ban quản lý dự án (gọi chung là đơn vị) nghiên cứu các văn bản trên để thực hiện và lưu ý một số nội dung sau:

1. Phối hợp với KBNN Đồng Nai trong việc rà soát và đối chiếu các khoản tạm ứng kinh phí chi thường xuyên, kinh phí chi đầu tư còn số dư tại Kho bạc:

- Đối với các khoản tạm ứng đã có đầy đủ chứng từ hồ sơ, hợp lệ, đủ điều kiện thanh toán nhưng chưa làm thủ tục thanh toán tạm ứng, đề nghị đơn vị khẩn trương gửi hồ sơ, chứng từ thanh toán đến Kho bạc để làm thủ tục thanh toán tạm ứng kịp thời theo đúng quy định.

- Đối với các khoản tạm ứng đã quá thời hạn thanh toán và không có hồ sơ, chứng từ hợp lệ để thanh toán, đơn vị nộp hoàn trả NSNN.

2. Đối với tài khoản tạm thu (3511) và tài khoản tạm giữ (tài khoản 3941 và 3949), đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rà soát, xử lý nộp vào ngân sách kịp thời các khoản phải nộp ngân sách theo quy định.

3. Đơn vị thực hiện rà soát số liệu dự toán chi thường xuyên được giao trong năm, dự toán đã sử dụng và dự toán còn lại; đặc biệt chú ý số cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8/6/2021 của Chính phủ.

4. Thời hạn chi, tạm ứng, đề nghị cam kết chi và hạch toán các khoản thu, chi ngân sách như sau:

- Đối với các nhiệm vụ được giao trong dự toán NSNN năm 2021 (kể cả tạm ứng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn ứng trước và cam kết chi từ nguồn vốn ứng trước năm 2021 và các khoản chi năm trước chuyển sang năm 2021) được thực hiện chậm nhất đến hết ngày 31/12/2021. **Thời hạn đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư) gửi hồ sơ, chứng từ đến KBNN nơi giao dịch chậm nhất đến hết giờ làm việc ngày 28/12/2021 (đối với chứng từ tạm ứng ngân sách) và đến 11h30' ngày 30/12/2021 (đối với hồ sơ chứng từ còn lại).** Không thực hiện tạm ứng ngân sách năm 2021 (cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) trong thời gian chỉnh lý quyết toán (trừ trường hợp tạm ứng để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì được thực hiện đến hết ngày 31/01/2022).

- Trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách các cấp (từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/01/2022), đối với các khoản tạm ứng đã đủ điều kiện chi, khối lượng công việc đã thực hiện từ ngày 31/12/2021 trở về trước được giao trong dự toán ngân sách, thì thời hạn chi, thanh toán tạm ứng ngân sách được thực hiện đến hết ngày 31/01/2022 và được hạch toán, quyết toán vào ngân sách năm 2021. **Thời hạn đơn vị gửi hồ sơ, chứng từ chi ngân sách (kể cả thanh toán các khoản tạm ứng), đề nghị cam kết chi theo chế độ quy định đến KBNN Đồng Nai chậm nhất đến hết ngày 25/01/2022.**

Đề nghị các đơn vị gửi hồ sơ chứng từ đến KBNN Đồng Nai đúng thời gian quy định nêu trên. Trường hợp gửi không đúng thời gian quy định, KBNN Đồng Nai thực hiện từ chối trên Dịch vụ công, đồng thời ghi rõ lý do “Gửi hồ sơ, chứng từ quá thời gian quy định”.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch để phối hợp xử lý. KBNN Đồng Nai mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của quý đơn vị.

Trân trọng././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TTĐT UBND tỉnh;
- UBND tỉnh (để b/c);
- UBND huyện, thành phố (phối hợp chi đạo)
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- Phòng TC-KH các huyện, TP (phối hợp);
- KBNN trực thuộc;
- Phòng KSC, TTKT;
- Lưu: VT, KTNN (350 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Vũ Hiệu